

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THANH MIỆN
TỈNH HẢI DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2021/HS-ST

Ngày 13 - 01 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T, TỈNH H**

Thành phần xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lại Anh Vân

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đào Đình Phúc

2. Ông Nguyễn Ngọc Nghiêm.

- Thư ký phiên tòa: Ông Đào Quang Khuyển - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa: Ông Vũ Văn Thay- Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 01 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 58/2020/TLST - HS ngày 20/10/2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 55/2020/QĐXXST-HS ngày 04/11/2020, Quyết định hoãn phiên tòa, Thông báo thay đổi thời gian xét xử đối với bị cáo:

Đặng Văn K, sinh năm 1984 tại tỉnh H1. Nơi cư trú: thôn Đ, xã Q, huyện A, tỉnh H1; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 9/12; con ông Đặng Văn S và bà Trần Thị H; có vợ và 01 con; tiền án, tiền sự: không; bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn: Cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo: Bà Nguyễn Thị D, Luật sư Công ty luật TNHH Anh Dương, Đoàn luật sư tỉnh H1.

Địa chỉ: thôn V, xã N, thị xã M, tỉnh H1. Vắng mặt.

- Bị hại: Anh Nguyễn Văn L, sinh năm 1989

Nơi cư trú: thôn L, xã N, huyện T, tỉnh H. Vắng mặt.

- Người làm chứng:

+ Anh Nguyễn Đức H1, sinh năm 1983

Nơi cư trú: thôn L, xã N, huyện T, tỉnh H. Vắng mặt.

+ Anh Vũ Văn Đ, sinh năm 2002

Nơi cư trú: thôn P, xã T, huyện T, tỉnh H. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ ngày 2/7/2020 Đặng Văn K cùng Lê Văn T, sinh năm 1995 ở thôn D, xã T, huyện N và Đoàn Ngọc T1, sinh năm 1990 ở xã C, huyện T đến quán Karaoke Điềm Hẹn ở thôn L, xã N thuê phòng hát Vip 333. Quá trình hát, T1 có việc về trước. Đến khoảng 15 giờ cùng ngày, T say bia ngủ tại phòng hát, K đi ra quầy ở tầng 1 quán thanh toán tiền. Do không mang đủ tiền nên K gọi điện cho chị Vũ Ngọc A, sinh năm 1993 ở thôn T, xã H, huyện T đến trả. Quá trình đợi do say rượu, K đã chửi bới trong khu vực quán. Khoảng 16 giờ cùng ngày, chủ quán Karaoke Điềm Hẹn là Nguyễn Đức H1, sinh năm 1983 ở xã N, huyện T được anh Nguyễn Văn L, sinh năm 1989 ở cùng thôn lái xe ô tô nhãn hiệu KIA CERATO, BKS 34A-376.98 chở từ Bệnh viện Nhi Hải Dương về quán và đỗ xe ô tô trước cửa quán. Anh H đi vào sảnh tầng 1 của quán thấy K không thanh toán tiền hát, chửi bới trong quán nên đã dùng tay nắm một nhát và tát một nhát vào mặt K và đuổi K ra khỏi quán, đóng cửa quán lại. Do bức tức vì bị đánh và nghĩ Lê Văn T còn ở trong quán nên K đã liên tục chửi bới và gõ cửa nhưng không ai mở. K thấy có 01 chiếc xe ô tô màu vàng nhãn hiệu KIA CERATO biển kiểm soát 34A-376.98 đỗ ngoài cửa quán nên đã nảy sinh ý định đập phá xe vì cho rằng xe ô tô là của người đã đánh mình trong quán. K nhặt 01 mảnh vỡ của chậu hoa bằng sứ đã vỡ sẵn từ trước ở rìa đường gần quán lên rồi đi về phía xe ô tô. K cầm mảnh vỡ chậu hoa bằng tay phải đập 01 nhát vào bộ phận cụm đèn hậu bên trái của xe, rồi đi sang phía cụm đèn hậu bên phải xe đập 01 nhát vào bộ phận cụm đèn hậu bên phải, sau đó đập 01 nhát vào gương chiếu hậu bên phải xe ô tô. K tiếp tục nhặt 02 viên gạch đỏ ở rìa đường đập 3 nhát liên tiếp vào khu vực capo và kính chắn gió phía trước xe ô tô. Hậu quả: Xe ô tô nhãn hiệu KIA CERATO, BKS 34A-376.98 do anh Nguyễn Văn L làm chủ sở hữu hợp pháp bị hư hỏng, nắp capo có vết lõm, bề mặt lõm bị xước sơn, ốp nhựa tiếp giáp kính chắn gió phía trước với nắp capo bị vỡ và trầy xước, cần gạt nước phía trước bên phải bị cong biến dạng, cần gạt nước phía trước bên trái có vết trầy xước ở phần đầu cần gạt, kính chắn gió phía trước bị vỡ rạn, gương cầu lồi gắn trên gương chiếu hậu bên phải bị vỡ rời khỏi mặt gương, mặt gương chiếu hậu bên phải có vết xước dài, bề mặt nhựa cụm đèn hậu bên phải, sườn xe bên phải tiếp giáp cụm đèn hậu có vết trầy xước, nắp cốp sau tiếp giáp đèn hậu bên trái có vết lõm, bề mặt vết lõm bị xước sơn, cụm đèn hậu bên trái bị vỡ, sườn bên trái phía dưới đèn hậu trái có vết xước sơn.

Tại Kết luận định giá tài sản số 12/KL-HĐĐG ngày 24/7/2020 của Hội đồng định giá tài sản UBND huyện T kết luận: Tổng giá trị tài sản bị hư hại của xe ô tô nhãn hiệu KIA CERATO, BKS 34A-376.98 là 33.693.300 đồng.

Tại Bản cáo trạng số 57/VKS - HS ngày 19 tháng 10 năm 2020 Viện kiểm sát nhân dân huyện T, tỉnh H truy tố bị cáo Đặng Văn K về tội: Cố ý làm hư hỏng tài sản, theo khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Kiểm sát viên tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm giữ nguyên nội dung truy tố tại bản cáo trạng số 57/VKS - HS ngày 19 tháng 10 năm 2020, đề nghị HĐXX:

- *Về tội danh:* Tuyên bố bị cáo Đặng Văn K phạm tội: Cố ý làm hư hỏng tài sản.

Căn cứ khoản 1 Điều 178; điểm b, i, s khoản 1, khoản Điều 51; Khoản 1, 2 Điều 65; Điều 47 Bộ luật hình sự; Các Điều 106, 135, 136 BLTTHS 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH khóa 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng của án phí, lệ phí Tòa án.

- Xử phạt bị cáo Đặng Văn K từ 15 tháng tù đến 18 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 30 tháng đến 36 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo cho UBND xã nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách của án treo.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

- Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

- Về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra xem xét, giải quyết.

- Về xử lý vật chứng:

Tịch thu cho tiêu hủy 01 viên gạch chỉ đỏ; 2/3 và 1/3 viên gạch chỉ đỏ, các mảnh sành sứ; 01 gương cầu lồi vỡ, các mảnh nhựa màu đỏ.

- Về án phí HSST: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi vi phạm của mình và đề nghị HĐXX cho bị cáo được hưởng lượng khoan hồng của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định như sau:

[1]. Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử, Điều tra viên, Kiểm sát viên thực hiện đúng quy định của pháp luật tố tụng về nhiệm vụ quyền hạn của mình, các hành vi và quyết định tố tụng đều có căn cứ và phù hợp đảm bảo quyền, nghĩa vụ của bị can, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác trong vụ án.

[2]. Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại giai đoạn điều tra, phù hợp với lời khai bị hại, người làm chứng, vật chứng thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, HĐXX có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 16 giờ ngày 02/7/2020 tại khu vực trước cửa quán Karaoke Điểm Hẹn ở thôn L, xã N, huyện T, tỉnh H, Đặng Văn K đã có hành vi dùng mảnh vỡ chậu hoa bằng sứ, gạch chỉ đồ đập phá chiếc xe ô tô KIA CERATO biển kiểm sát 34A - 376.98 của anh Nguyễn Văn L, sinh năm 1989 ở thôn L, xã N, huyện T, tỉnh H, gây thiệt hại về tài sản là 33.693.300 đồng.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác, là khách thể được pháp luật hình sự bảo vệ.

Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật, nhưng do không kiềm chế được sự nóng giận của bản thân nên đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội.

Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội: Cố ý làm hư hỏng tài sản, theo khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện T, tỉnh H truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Khi xem xét, quyết định hình phạt, HĐXX thấy: Bị cáo là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; tại giai đoạn điều tra cũng như tại phiên tòa thành khẩn khai báo; phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Sau khi sự việc xảy ra, bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại về tài sản cho bị hại; Bị hại xin giảm nhẹ hình phạt. Do vậy, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Như vậy, bị cáo là người có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, phạm vào loại tội phạm ít nghiêm trọng; có nơi cư trú rõ ràng. HĐXX thấy người phạm tội có khả năng tự cải tạo, không cần bắt phải chấp hành hình phạt tù mà cho bị cáo một cơ hội sửa chữa sai lầm, khuyết điểm, được cải tạo tại địa phương cũng không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội đồng thời cũng đủ tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung có hiệu quả, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[4] *Về hình phạt bổ sung*

Xét bị cáo nghề nghiệp lao động tự do, thu nhập thấp, không ổn định, điều kiện kinh tế khó khăn. Do vậy, HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự

Sau khi sự việc xảy ra, bị cáo đã tự nguyện bồi thường toàn bộ thiệt hại cho bị hại. Bị hại không có yêu cầu về trách nhiệm dân sự, nên HĐXX không đặt ra xem xét, giải quyết.

[6] Về xử lý vật chứng

Đối với 01 viên gạch chỉ đỏ; 2/3 và 1/3 viên gạch chỉ đỏ, các mảnh sành sứ; 01 gương cầu lõm vỡ, các mảnh nhựa màu đỏ là vật chứng của vụ án, xét không có giá trị, cần tịch thu cho tiêu hủy.

Đối với Nguyễn Đức H1, sinh năm 1983, trú tại xã Ngũ Hùng, huyện T, tỉnh H có hành vi dùng tay nắm và tát vào mặt Đặng Văn K, gây tổn thương cho K với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 03%. Hành vi cố ý gây thương tích của Hùng đã bị Công an huyện T, tỉnh H ra Quyết định xử lý vi phạm hành chính là phù hợp.

[7] Về án phí: Bị cáo phạm tội nên phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 Điều 178; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, 2, 5 Điều 65; Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106, Điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH khóa 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng của Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Đặng Văn K phạm tội: Cố ý làm hư hỏng tài sản.

2. Xử phạt bị cáo Đặng Văn K 17 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 34 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Đặng Văn K cho UBND xã Q, huyện A, tỉnh H1 giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo vắng mặt tại nơi cư trú, thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về xử lý vật chứng:

Tịch thu cho tiêu hủy: 01 viên gạch chỉ đỏ; 2/3 và 1/3 viên gạch chỉ đỏ, các mảnh sành sứ; 01 gương cầu lõm vỡ, các mảnh nhựa màu đỏ.

Vật chứng trên hiện đang được quản lý tại Chi cục thi hành án dân sự huyện T, theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 29/10/2020.

4. Về án phí: Bị cáo Đặng Văn K phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được giao cho họ hoặc được niêm yết.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh H;
- VKSND huyện T;
- Cơ quan CSĐT công an huyện T;
- CQTHAHS- Công an huyện T;
- Chi Cục THA dân sự huyện T;
- Sở TP tỉnh H;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu Tòa; Lưu HS vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Lại Anh Vân